

Số: /BC-TCT

Thanh Long, ngày 20 tháng 6 năm 2024

BÁO CÁO

Kết quả 6 tháng đầu năm triển khai, thực hiện Đề án “phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn xã Thanh Long

I. KHÁT QUÁT TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ TRIỂN KHAI ĐỀ ÁN 06

1. Công tác tham mưu, chỉ đạo

1.1. Kết quả

Triển khai thực hiện Đề án 06 của Chính phủ, UBND xã Thanh Long đã chủ động chỉ đạo lực lượng Công an xã tham mưu ban hành Kế hoạch thực hiện, Thành lập Tổ công tác thực hiện Đề án 06 cấp xã, cấp thôn và Ban hành quy chế làm việc của Tổ công tác; tổ chức đăng ký tài khoản kết nối với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư cho cán bộ, công chức thực hiện công tác tiếp dân, giải quyết thủ tục hành chính. Tổ công tác thực hiện Đề án xã đã làm tốt vai trò tham mưu với cấp ủy, chính quyền địa phương triển khai thực hiện các nội dung liên quan đến Đề án.

Các ban ngành, đoàn thể phối hợp tổ chức triển khai thực hiện đề án theo chức năng, nhiệm vụ được phân công. Từng bước xây dựng, hoàn thiện, phát triển và vận hành hệ thống cơ sở chuyên ngành để sẵn sàng kết nối với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Sự tham gia của tất cả các ban ngành, đoàn thể và các tổ chức chính trị xã hội trên địa bàn xã đảm bảo sự vào cuộc của toàn hệ thống chính trị trên địa bàn chung tay, góp sức thực hiện có hiệu quả Đề án 06 của Chính phủ.

1.2 Ưu điểm, tồn tại, hạn chế vướng mắc cần khắc phục

+ *Ưu điểm*: Công an xã là cơ quan tham mưu thường trực đã làm tốt công tác tham mưu cấp ủy, chính quyền địa phương, quán triệt thực hiện hiệu quả các mặt công tác theo chức năng nhiệm vụ được phân công. Trực tiếp công dân, giải quyết thủ tục hành chính và trả kết quả đúng thời gian quy định từ ngày 01/07/2022 đảm bảo 100% hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến.

- *Tồn tại*: Một số bộ phận cán bộ thực hiện các mặt công tác tiếp nhận hồ sơ thủ tục hành chính còn chậm, do nghiên cứu văn bản, các quy định mới còn chưa được chuyên sâu; công nghệ thông tin còn hạn chế ảnh hưởng đến công tác chỉ đạo, triển khai các văn bản trong thực hiện công tác Đề án 06.

- *Hạn chế, vướng mắc*: Trong công tác thực hiện các thủ tục trực tuyến còn gặp khó khăn, giao diện sử dụng chưa thực sự tối ưu dẫn đến việc hướng dẫn người dân chưa thực sự đầy đủ.

- *Giải pháp khắc phục*: Tiếp tục nghiên cứu thực hiện các thủ tục hành chính dịch vụ công, tăng cường công tác chỉ đạo, giám sát việc thực hiện, nghiên cứu

chuyên sâu để thực hiện nhanh chóng kịp thời các văn bản, chỉ đạo của cấp trên để triển khai chỉ đạo cán bộ thực hiện hiệu quả.

(Thống kê số liệu theo Phụ lục I gửi kèm)

2. Công tác tuyên truyền

Tổ công tác thực hiện Đề án 06 xã đã tổ chức tuyên truyền người dân, doanh nghiệp về lợi ích của việc sử dụng dịch vụ công trực tuyến để giải quyết các thủ tục hành chính, đặc biệt là 25 DVCTT thiết yếu; hướng dẫn người dân cập nhật thông tin thuê bao (nếu chưa đúng); cấp tài khoản định danh điện tử, tài khoản an sinh xã hội thông qua mạng xã hội, kênh phát thanh, lồng ghép với các buổi họp thôn... Trong 6 tháng đầu năm thực hiện Đề án 06, Tổ công tác đã tuyên truyền được 7 buổi với khoảng 420 lượt người nghe trên địa bàn.

- Dự luận, phản ứng của người dân; doanh nghiệp về Đề án 06 tốc độ thực hiện hồ sơ dịch vụ công các thủ tục còn chậm, người dân có ít điều kiện tiếp cận công nghệ thông tin.

- *Tồn tại, vướng mắc:* Công tác tuyên truyền đề án 06 còn chưa tiếp cận được đa số người dân; không được nhiều lượt người nghe, số lượng bài viết còn ít.

- *Nguyên nhân:* Do đa phần người dân chưa có điều kiện để sử dụng điện thoại thông minh, việc tuyên truyền hướng dẫn ở trên các trang mạng còn rất khó được người dân tiếp cận; các hội nghị họp ở thôn số lượng người dân tham gia còn hạn chế nên việc tuyên truyền còn ít được số lượng người nghe.

- *Giải pháp:* Tăng cường công tác tuyên truyền trên loa phát thanh, các trang mạng xã hội, hội nhóm thôn trên zalo, facebook, WEB điện tử chính thống, tuyên truyền hướng dẫn trực tiếp cho người dân khi đến thực hiện các thủ tục tại bộ phận một cửa, đến từng nhà, từng người, thôn, xóm sâu rộng trong quần chúng nhân dân.

Trong thời gian tới Tổ công tác sẽ tiếp tục tham mưu kế hoạch thực hiện đề án số 06 và dịch vụ công, đẩy mạnh tuyên truyền tới công dân để công dân nắm, hiểu và thực hiện.

3. Về hoàn thiện thể chế

- Hiện nay chưa có đề xuất sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh, bãi bỏ, ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến việc thực hiện Đề án. Trong quá trình thực hiện công tác thực tế nếu có sẽ báo cáo lại lãnh đạo cấp trên theo thẩm quyền.

- Cần chỉ đạo rà soát, điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung các quy định liên quan đến Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú hoặc có yêu cầu xuất trình giấy tờ, tài liệu xác nhận về cư trú để sửa đổi, bổ sung cho phù hợp, thống nhất với quy định của Luật Cư trú 2020. Người dân khi cung cấp đầy đủ thông tin, giấy tờ một lần cho các cơ quan nhà nước khi thực hiện các thủ tục hành chính.

- *Tồn tại, vướng mắc:* Chưa thống nhất trong công tác thực hiện các thủ tục, cập nhật bổ sung chưa kịp thời.

- *Nguyên nhân:* Cán bộ thực hiện còn kiêm nhiệm nhiều Công tác khác nhau, hạn chế trình độ về công nghệ.

- *Giải pháp*: Tiếp tục nghiên cứu học tập.

4. Dịch vụ công (DVC)

- Tình hình hoạt động của Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, việc tích hợp, kết nối với Công DVC quốc gia vẫn đang hoạt động tốt tuy đôi lúc có bị lỗi và chậm do mạng chung.

- Tình hình, tiến độ kết nối, chia sẻ Hệ thống thông tin giải quyết TTHC với CSDLQG về DC cơ bản kịp thời đáp ứng.

4.1. Về triển khai thực hiện 25 DVC thiết yếu

- Kết quả triển khai thực hiện được 11/25 DVC thiết yếu gồm: Đăng ký thường trú, đăng ký tạm trú, thông báo lưu trú, khai báo tạm vắng, thông báo lưu trú, đăng ký kết hôn, đăng ký khai sinh, đăng ký khai tử, liên thông đăng ký khai sinh cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ dưới 6 tuổi, liên thông đăng ký khai tử - xóa đăng ký thường trú, trợ cấp mai táng phí, Đăng ký biến động về quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do thay đổi thông tin về người được cấp Giấy chứng nhận. Còn những lĩnh vực khác đang tiếp tục triển khai do trên địa bàn xã chưa phát sinh những thủ tục đó.

- Số DVC đã hoàn thành ở cấp độ 4 gồm: Đăng ký thường trú, đăng ký tạm trú, thông báo lưu trú, khai báo tạm vắng; các DVC còn lại ở mức độ 4 theo lộ trình của Đề án 06/CP đang tiếp tục đẩy nhanh tiến độ hoàn thành.

- Tiến độ đưa các DVC lên cổng DVC quốc gia kịp thời đáp ứng tuy đôi lúc còn chậm.

- Tình hình thu nhận hồ sơ, tỷ lệ thực hiện DVC trực tuyến trên cổng DVC (Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến/hồ sơ tiếp nhận: 82 hồ sơ). Hồ sơ thường trú (đăng ký thường trú: 77, điều chỉnh thông tin về cư trú: 7, xóa đăng ký thường trú 16, tách hộ 0,) thông báo lưu trú 0/0; Hộ tịch (đăng ký kết hôn: 8, đăng ký khai tử: 13, đăng ký khai sinh: 23); chứng thực 173/173; cấp thẻ BHYT 16, cấp giấy xác nhận tình trạng hôn nhân: 17

- Hệ thống đường truyền cơ bản chưa ổn định khi thực hiện trên Cổng DVC.

- Việc ban hành văn bản hướng dẫn thực hiện số hóa dữ liệu đang tiếp tục nghiên cứu ban hành.

- Kết quả rà soát, đánh giá hạ tầng đường truyền, máy tính, máy in;... nguồn nhân lực của cấp xã tạm thời đáp ứng.

- Mức độ sử dụng các loại DVC trên địa bàn, phân tích tỉ lệ đối với số dân trên địa bàn là 11/25 loại DVC còn những loại thủ tục khác chưa phát sinh. Tổng số dân hiện nay trên địa bàn là 713 hộ, 3129 nhân khẩu.

- *Tồn tại, vướng mắc*: Đa số người đến thực hiện thủ tục là người cao tuổi, không có điện thoại thông minh dẫn đến khó khăn trong việc hướng dẫn thực hiện.

- *Nguyên nhân*: Trang thiết bị, cơ sở vật chất còn hạn chế thực hiện công tác giải quyết thủ tục hành chính còn chậm, khi đông công dân đến đăng ký thủ tục hành chính

cùng lúc sẽ phải chờ lâu ảnh hưởng đến thời gian của công dân, mạng nội bộ hạn chế tốc độ xử lý không được nhanh ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện giải quyết công việc.

- *Giải pháp*: Tiếp tục tuyên truyền, hướng dẫn người dân thực hiện 100% trên DVC.

(*Thống kê số liệu theo phụ lục 02 gửi kèm*)

5. Việc thực hiện Quyết định 422/QĐ-TTg ngày 04/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

Phối hợp trong 25 DVC theo Quyết định 422/QĐ-TTg ngày 4/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ được triển khai thực hiện tuy nhiên theo chức năng nhiệm vụ, thẩm quyền ở cấp xã chỉ phối hợp được liên thông với bộ phận tư pháp hộ tịch, xác nhận cư trú, y tế, phối hợp với công chức văn hóa xã hội xã tuyên truyền Đề án 06 về phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực định danh điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025 tầm nhìn đến năm 2030, an sinh xã hội, bảo hiểm các lĩnh vực khác tiếp tục triển khai khi có yêu cầu.

- *Các tồn tại, vướng mắc*: Việc thực hiện 25 DVC theo Quyết định 422/QĐ-TTg ngày 4/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ chưa thể thực hiện được hết do chưa phát sinh thủ tục

- *Nguyên nhân*: Do một số thủ tục chưa phát sinh nên khi tiếp cận cán bộ còn gặp khó khăn trong quá trình thực hiện.

- *Giải pháp*: Tiếp tục nghiên cứu văn bản hướng dẫn, học tập kinh nghiệm, tham gia các lớp tập huấn về thực hiện Đề án 06.

(*Thống kê số liệu theo Phụ lục 03 gửi kèm*)

6. Nhóm tiện ích phục vụ phát triển kinh tế, xã hội

- Khám chữa bệnh bằng thẻ CCCD gắn chip tích hợp BHYT trên địa bàn xã đang triển khai.

- Triển khai an sinh xã hội: Công an xã đã thực hiện xác minh, cập nhật thông tin chi trả trợ cấp qua CSDLQG về DC với người thuộc diện hỗ trợ theo Nghị quyết 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ.

- *Tồn tại, vướng mắc*: Đang trong quá trình triển khai chung nên việc thực hiện còn hạn chế.

- *Nguyên nhân*: hầu hết người dân mong muốn nhận trợ cấp an sinh xã hội bằng tiền mặt. Một số công dân bị mất, thất lạc CCCD dẫn đến việc không có CCCD khi khám chữa bệnh.

- *Giải pháp*: Tiếp tục vận động người dân sử dụng tài khoản an sinh xã hội để chi trả trợ cấp, hướng dẫn người dân làm lại CCCD khi bị mất, thất lạc.

7. Nhóm phục vụ phát triển công dân số

- Kết quả 100% công dân từ đủ 14 tuổi trở lên được cấp thẻ CCCD, thu nhận hồ sơ định danh điện tử cho công dân trên địa bàn tiếp tục thực hiện rà soát thực hiện

thông báo đến từng người, hiện nay còn một số công dân đi nước ngoài và đi làm ăn xa đã thông báo đến gia đình khi công dân trở về sẽ tiến hành thu nhận.

- 100% cán bộ, công nhân viên tham gia đăng ký, sử dụng tài khoản định danh điện tử thực hiện DVC trực tuyến và các tiện ích khác trên ứng dụng VNeID.

- Cán bộ công chức, viên chức, người lao động tại cơ quan, đơn vị đã đăng ký tài khoản định danh điện tử mức 2 tại Cơ quan Công an; kết quả kích hoạt thành công tài khoản định danh điện tử đầy đủ.

- *Tồn tại, vướng mắc:* Do công dân hạn chế về công nghệ thông tin, không có điện thoại và điện thoại thông minh, đăng ký thuê bao không chính chủ.

- *Nguyên nhân:* Công dân còn hạn chế về nhận thức, tiếp thu công nghệ thông tin chưa được nhanh.

- *Giải pháp:* Tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn.

8. Hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ kết nối, khai thác, bổ sung làm giàu dữ liệu dân cư

- Làm sạch, cập nhật một số dữ liệu như: dữ liệu tiêm chủng, dữ liệu bảo hiểm xã hội, dữ liệu an sinh xã hội, dữ liệu hội viên các đoàn thể, dữ liệu thông tin phương tiện giao thông, người có công, xác minh thông tin phạm nhân, lịch sử thường trú công dân được thực hiện thường xuyên đầy đủ. Xác thực thông tin nhà mạng, điện lực đảm bảo đúng thông tin.

- *Tồn tại, vướng mắc:* Các dữ liệu chuyên ngành, việc chuẩn hoá thông tin chưa đạt 100%.

- *Nguyên nhân:* Do khối lượng dữ liệu đầy vơi và nhập lên lớn, nhân lực để thực hiện chưa đảm bảo dẫn đến việc thực hiện còn chậm.

- *Giải pháp khắc phục:* Tiếp tục thực hiện việc bổ sung làm giàu dữ liệu dân cư, làm sạch dữ liệu các chuyên ngành, chỉ đạo hướng dẫn, giám sát cán bộ thực hiện công tác làm sạch dữ liệu đảm bảo đúng, đầy đủ thông tin.

9. Bố trí nguồn nhân lực, kinh phí, cơ sở vật chất cho việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ Đề án 06

- Về nhân lực: Được tập huấn, bồi dưỡng, chuyển giao công nghệ đáp ứng thực hiện các nhiệm vụ, yêu cầu lộ trình của Đề án; thực trạng nguồn nhân lực phục vụ dịch vụ công, đặc biệt là lực lượng tại bộ phận một cửa và cán bộ có trình độ công nghệ thông tin, nghiệp vụ chuyên ngành; việc sắp xếp, bố trí nguồn nhân lực phù hợp, đáp ứng yêu cầu công việc triển khai Đề án 06.

- Trang thiết bị, cơ sở vật chất còn hạn chế thực hiện công tác giải quyết thủ tục hành chính còn chậm, khi đông công dân đến đăng ký thủ tục hành chính cùng lúc sẽ phải chờ lâu ảnh hưởng đến thời gian của công dân, mạng nội bộ hạn chế tốc độ xử lý không được nhanh ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện giải quyết công việc.

II. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ, GIẢI PHÁP

1. Ưu điểm:

- Chỉ đạo, quán triệt thực hiện hiệu quả các mặt công tác theo chức năng nhiệm vụ được phân công. Trực tiếp công dân, giải quyết thủ tục hành chính và trả kết quả đúng thời gian quy định.

- Công tác triển khai thực hiện Đề án tại địa bàn xã được quan tâm, chỉ đạo thực hiện kịp thời; các nhiệm vụ Đề án thuộc trách nhiệm của địa phương cơ bản được tổ chức thực hiện nghiêm túc, đảm bảo đúng lộ trình đề ra. Công tác làm sạch dữ liệu dân cư đảm bảo nguồn thông tin chính xác phục vụ chia sẻ, kết nối tiếp tục được lực lượng Công an quan tâm chỉ đạo, thực hiện nghiêm túc.

- Nguồn nhân lực trẻ, năng động, nhiệt huyết, tận tâm với công việc.

2. Tồn tại, hạn chế

- Cán bộ thực hiện các dịch vụ công theo Đề án số 06 chưa có kinh nghiệm trong tiếp nhận, xử lý và quản lý hồ sơ trực tuyến, nên việc giải quyết thủ tục còn nhiều khó khăn. Nhận thức về ý nghĩa, tầm quan trọng về Đề án 06 của các thành viên trong Tổ công tác tại cấp thôn còn hạn chế; chưa có kinh nghiệm trong công tác tuyên truyền, triển khai cũng như chưa nắm được các lợi ích của việc thực hiện Đề án 06.

- Thanh long là một xã thuộc vùng đặc biệt khó khăn của huyện Văn Lãng nhân dân trên địa bàn chủ yếu là người dân tộc thiểu số nên việc am hiểu về công nghệ thông tin, sử dụng các thiết bị công nghệ có kết nối internet để đăng ký và giải quyết DVC trực tuyến còn hạn chế. Công dân trên địa bàn xã vẫn có thói quen lựa chọn đến trực tiếp trụ sở của UBND xã để thực hiện các thủ tục hành chính và nhận kết quả trực tiếp.

- Tỷ lệ người dân sử dụng DVC trực tuyến còn thấp, bên cạnh nguyên nhân do đặc điểm, tình hình dân cư, xã hội tại địa bàn xã thì công tác tuyên truyền còn chưa thực sự đi vào chiều sâu, người dân chưa hiểu rõ được lợi ích do dịch vụ công trực tuyến đem lại.

- Công tác phối hợp, trao đổi thông tin để thực hiện đề án giữa các thành viên trong Tổ công tác và tổ công tác cấp thôn còn chưa kịp thời, chưa thường xuyên .

- Công tác làm sạch dữ liệu Quốc gia về dân cư của lực lượng Công an xã còn gặp nhiều khó khăn, một số chức năng, phần mềm còn chưa hoàn thiện; đường truyền chưa ổn định dẫn đến việc tiếp nhận và giải quyết một số thủ tục hành chính còn gặp nhiều khó khăn. Công tác phối hợp cấp CCCD cho công dân đủ điều kiện còn nhiều khó khăn do một số bộ phận người dân thường xuyên đi làm ăn xa, xuất khẩu lao động...

3. Bài học kinh nghiệm.

- Trong quá trình thực hiện DVC cần chú tâm đến tốc độ đường truyền và phối hợp với cơ quan có liên quan để trao đổi xác minh để tránh bị chậm hoặc quá hạn hồ sơ.

- Phối hợp cập nhật liên tục thông tin công dân đảm bảo “đúng, đủ, sạch, sống” thì mới thực hiện các thủ tục hành chính đảm bảo chính xác nhanh chóng thuận lợi.

- Cập nhật văn bản chỉ đạo thường xuyên, liên tục nếu không sẽ không kịp thực hiện theo yêu cầu chỉ tiêu cấp trên giao hoàn thành.

- Trên cơ sở người dân trực tiếp tiếp cận các dịch vụ công trực tuyến, nên công tác tuyên truyền cần được chú trọng hơn nữa.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ THỰC HIỆN 6 THÁNG CUỐI NĂM 2024

1. Tiếp tục nghiên cứu, tham gia có chất lượng dự thảo các văn bản hoàn thiện chính sách, pháp luật về phát triển, cung cấp ứng dụng, dịch vụ số liên quan đến thông tin dân cư theo chỉ đạo của các đơn vị chuyên môn cấp trên.

2. Tiếp tục rà soát các nội dung nhiệm vụ được giao theo Đề án 06 để tập trung triển khai thực hiện hoàn thành theo đúng tiến độ. Tăng cường triển khai thực hiện 25 DVC thiết yếu. Hạn chế tiếp nhận yêu cầu giải quyết thủ tục hành chính trực tiếp mà khuyến khích người dân sử dụng DVCTT.

3. Chỉ đạo lực lượng Công an Chủ trì tham mưu triển khai theo các kế hoạch và chỉ đạo của các cấp; hướng dẫn các đơn vị khi có hệ thống dữ liệu, hoặc hệ thống chưa hoàn chỉnh nên chưa số hóa được kết quả triển khai dịch vụ công, an sinh xã hội... để tổ chức thực hiện trên hệ thống vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (*bảo đảm khi các đơn vị có hệ thống sẽ chuyển giao dữ liệu*).

4. Thường xuyên theo dõi, giám sát, đôn đốc quyết liệt việc thực hiện các nhiệm vụ được giao. Kịp thời báo cáo khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện nhất là nguồn kinh phí, nhân lực thực hiện.

5. Công an xã tiếp tục triển khai các giải pháp duy trì, làm sạch dữ liệu thông tin công dân trên địa bàn; làm tốt công tác quản lý cư trú, quản lý di biến động dân cư tại địa phương.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, lợi ích của Đề án 06 đem lại và quy trình cung cấp các dịch vụ công trực tuyến, cấp tài khoản định danh điện tử đến các cơ quan tổ chức, người dân trên địa bàn năm, chủ động tham gia thực hiện.

2. Tham mưu mở các buổi tập huấn cho cán bộ thực hiện công tác tiếp dân, giải quyết thủ tục hành chính tại địa bàn xã; thành viên Tổ công tác thực hiện Đề án 06 ở cấp thôn để lực lượng này nhận thức được ý nghĩa, tầm quan trọng của việc triển khai đề án cũng như bồi dưỡng về kỹ năng tuyên truyền, quy trình thao tác trên cổng dịch vụ công trực tuyến. Từ đó, công tác tuyên truyền, hướng dẫn người dân trên địa bàn thực sự hiệu quả.

3. Tăng nguồn kinh phí cho địa phương để triển khai thực hiện các mặt công tác của Đề án 06. Có chế độ đãi ngộ đối với các thành viên tổ công tác thực hiện Đề án tại cấp thôn để khích lệ, phát huy tối đa vai trò, trách nhiệm của lực lượng này trong việc triển khai thực hiện Đề án đảm bảo có hiệu quả.

4. Bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị cho bộ phận tiếp nhận, giải quyết các thủ tục liên quan đến dịch vụ công trực tuyến cấp xã đặc biệt là máy Scan để in ấn tài liệu cần thiết công dân gửi qua công DVC đảm bảo tiến độ giải quyết hồ sơ.

Trên đây là báo cáo tình hình và kết quả 6 tháng đầu năm 2024 thực hiện Đề án 06 xã Thanh Long./.

Nơi nhận:

- Văn phòng UBND huyện (báo cáo);
- Công an huyện (báo cáo);
- Các thành viên TCT (theo dõi)
- Lưu: VP, CAX.

TỔ TRƯỞNG

CHỦ TỊCH UBND XÃ
Hoàng Văn Kiêm